|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH ĐỊNH**TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN****ĐỀ THI ĐỀ XUẤT** | **KỲ THI HỌC SINH GIỎI CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN KHU VỰC DUYÊN HẢI VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ****LẦN THỨ XII, NĂM 2019****ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN - KHỐI 11***Thời gian: 180 phút**(Đề thi gồm 01 trang)* |

**Câu 1. (8,0 điểm)**

*Thức dậy mỉm miệng cười*

*Hăm bốn giờ tinh khôi*

*Xin nguyện sống trọn vẹn*

*Mắt thương nhìn cuộc đời*

Mở đầu ngày bằng một nụ cười, phải chăng đó là thái độ khôn ngoan của người biết sống?

(Trích *Thức dậy*, *Từng bước nở hoa sen*, Thiền sư Thích Nhất Hạnh, NXB Văn hóa - Văn nghệ, 2018, tr.13)

Viết một bài văn khoảng 600 chữ trình bày suy nghĩ của anh/chị về lời khuyên của Thiền sư Thích Nhất Hạnh.

**Câu 2. (12,0 điểm)**

Bàn về hoạt động đồng sáng tạo của người đọc, GS. Huỳnh Như Phương cho rằng: “Nói đến sự đồng sáng tạo của người đọc không phải nói đến vai trò tham gia sáng tạo ra văn bản như người biên tập, hiệu đính… mà là sáng tạo ra hiệu quả của văn bản”

(Trích *Lý luận văn học vấn đề và suy nghĩ*, Nguyễn Văn Hạnh, Huỳnh Như Phương, NXB Giáo dục, 1998, Tr.148)

Bằng trải nghiệm văn học anh/chị hãy bàn luận về ý kiến trên.

---- Hết ----

**KỲ THI HỌC SINH GIỎI CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN**

**KHU VỰC DUYÊN HẢI VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ**

**LẦN THỨ XIV, NĂM 2023**

**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN: NGỮ VĂN 10**

*(HDC gồm 05 trang)*

**Câu 1. *(8,0 điểm)***

**I. Yêu cầu về kĩ năng**

Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội: biết vận dụng các thao tác lập luận, kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.

**II. Yêu cầu về kiến thức**

Thí sinh có thể đưa ra những ý kiến, trình bày theo nhiều cách khác nhau, nhưng cần hợp lí, rõ ràng, thuyết phục…Sau đây là một định hướng:

***1. Giải thích (2.0 điểm)***

- *Nụ cười*: là phản xạ có điều kiện của con người, là hành động thể hiện của trạng thái cảm xúc vui mừng, thoải mái, hạnh phúc, vui vẻ, hài lòng, thân thiện… Nụ cười cũng là một phương thức biểu đạt của ngôn ngữ cơ thể, biểu hiện của thái độ sống tích cực khi đối mặt với những vấn đề trong cuộc sống.

- *Khôn ngoan*: có thể hiểu là phẩm chất thông minh, trí tuệ và hiểu biết sâu sắc biểu hiện ở khả năng đánh giá một tình huống, suy nghĩ thấu đáo và đưa ra quyết định đúng đắn.

- *Biết sống*: là nhận thức đúng bản chất của sự sống và có lối sống phù hợp.

- Thiền sư Thích Nhất Hạnh khuyên con người nên đối diện với cuộc đời bằng thái độ sống tích cực và đó là lựa chọn đúng đắn

***2. Bàn luận vấn đề (5.0 điểm)***

**-** Đối mặt với cuộc sống bằng thái độ tích cực chúng ta sẽ tìm thấy niềm vui, hạnh phúc, luôn yêu đời và giữ vững niềm tin vào cuộc sống. Cuộc sống không bao giờ hoàn hảo, không có mục tiêu nào đạt được một cách dễ dàng. Thái độ sống tích cực giúp chúng ta lạc quan, bình tĩnh và sáng suốt lựa chọn, xoay chuyển, tạo lập cuộc sống theo ý muốn cá nhân.

- Thái độ sống tích cực sẽ tạo cho con người một nguồn năng lượng tích cực và lan tỏa những giá trị tốt đẹp đến những người xung quanh: niềm lạc quan, sự khoan dung, lòng nhân ái,… Đây chính là cơ sở để xây dựng một xã hội văn minh và phát triển. Thái độ sống tích cực là phẩm chất cần có của con người.

- Đối mặt với cuộc sống bằng thái độ tiêu cực khiến chúng ta tự ti, đánh mất niềm vui, niềm tin vào cuộc sống, thiếu trách nhiệm, luôn đổ lỗi cho mọi người xung quanh… Từ đó con người tự cô lập với thế giới và đánh mất ý nghĩa cuộc sống.

***3. Bài học nhận thức và hành động (1.0 điểm)***

- Trân trọng thái độ sống tích cực, phê phán thái độ sống tiêu cực

- Để có thái độ sống tích cực, con người cần xây dựng cho bản thân một nền tảng vững chắc về sức khỏe, đạo đức, trí tuệ, không ngừng trau dồi về kĩ năng, vốn sống ...

**Câu 2. (12,0 điểm)**

**I. Yêu cầu về kĩ năng**

 Biết cách làm bài văn nghị luận có bố cục rõ ràng, vận dụng tốt các thao tác lập luận ; biết cách chọn và phân tích dẫn chứng để làm sáng tỏ vấn đề nghị luận ; bài viết mạch lạc, có cảm xúc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

**II. Yêu cầu về kiến thức**

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:

***1. Giới thiệu được vấn đề nghị luận (1,0 điểm)***

***2. Giải thích ý kiến (5,0 điểm)***

a) Thế nào là sự đồng sáng tạo trong tiếp nhận văn học?

Tiếp nhận văn học là quá trình người đọc hòa mình vào tác phẩm, đắm chìm trong thế giới nghệ thuật lắng nghe tiếng nói của tác giả, thưởng thức cái hay, cái đẹp, tài sáng tạo của người nghệ sĩ. Bằng trí tưởng tượng, kinh nghiệm sống, vốn văn hóa và bằng cả tâm hồn mình, người đọc khám phá ý nghĩa của từng câu chữ, cảm nhận sức sống của từng hình ảnh, hình tượng, nhân vật… làm cho tác phẩm từ một văn bản ngôn từ biến thành một thế giới sống động, đầy sức cuốn hút. Cùng với tác giả, người đọc tạo cho tác phẩm giá trị mới

Quy trình tiếp nhận văn học: Tái hiện, Thể nghiệm, đồng cảm, Lý giải, sáng tạo, mở rộng và nâng cao. Trong đó sáng tạo là thao tác tiếp nhận quan trọng của người đọc. Sáng tạo là quá trình người đọc dựa trên cơ sở văn bản tác phẩm sáng tạo ra những tầng nghĩa mới, những ý nghĩa giá trị mới của tác phẩm. Đây chính là lúc người đọc thực hiện vai trò đồng sáng tạo của mình. Đây chính là tiền đề cho quá trình mở rộng, nâng cao. Trên cơ sở tái hiện, thể nghiệm, đồng cảm, lí giải và sáng tạo, người đọc nâng cấp tác phẩm lên tầm quan niệm để hiểu được vị trí tác phẩm và tác giả trong đời sống và trong lịch sử văn học.

b) Tại sao đồng sáng tạo trong văn bản lại gắn liền với sự sáng tạo ra hiệu quả của văn bản?

Vì:

- Người đọc giữ vai trò quan trọng trong hoạt động văn học: Người đọc là mục tiêu, động lực của hoạt động sáng tác văn học. Người đọc hoàn tất quá trình sáng tạo tác phẩm văn học; Người đọc đóng vai trò người chuyền tải thông điệp thẩm mĩ của nhà văn vào cuộc sống; Người đọc còn là người đồng sáng tạo để nâng cấp ý nghĩa, giá trị cho tác phẩm.

-Tính chất của hoạt động tiếp nhận văn học là một cuộc giao tiếp, đối thoại giữa người đọc và tác giả thông qua tác phẩm. Đồng thời tiếp nhận văn học là một hoạt động có tính quy luật và chịu sự chi phối của nhiều yếu tố. Nên tiếp nhận văn học là hoạt động mang tính đa dạng, không thống nhất và luôn gắn liền với hoạt động khám phá, sáng tạo của người đọc.

Vì vậy người đọc là người quyết định số phận cho tác phẩm.

***3. Phân tích chứng minh (6,0 điểm)***

a)Vì sao tiếp nhận văn học lại gắn liền với sự sáng tạo ra hiệu quả của văn bản?

Do tác phẩm nào càng đem lại nhiều giá trị tinh thần trong cảm nhận thì càng nhiều ý nghĩa. Nhưng ý nghĩa tác phẩm không phải chỉ phụ thuộc vào bản thân văn học nghệ thuật. Nó là hệ quả của một quá trình tiếp nhận mau chóng hoặc lâu dài vừa mang tính khách quan, vừa mang tính chủ quan. Khách quan bởi nó vốn có hoặc rõ ràng hoặc chìm lấp trong tác phẩm. Chủ quan bởi nó chỉ được phát hiện bằng chủ thể nhận thức và phù hợp với tầm đón nhận của chủ thể và tầm đón nhận của thời đại. Như vậy, *ý nghĩa của tác phẩm là nội dung, là bài học của nó trong tiếp nhận của bạn đọc thuộc các thế hệ, thời đại khác nhau*.

b) Chứng minh:Thí sinh biết chọn một số tác giả, tác phẩm để phân tích chứng minh. Sau đây là một vài gợi ý:

- Truyện cổ tích *Cây khế*, có người nhìn nhận đó như là lời răn đe không được sống tham lam độc ác, hoặc như là bài học về việc ở hiền gặp lành. Có người cho đó là câu chuyện về ước mơ con người có thể thoát khỏi cuộc sống cơ cực của mình bằng sự giúp đỡ của những điều kì diệu...

- Có những tác phẩm ở thời đại này bị lãng quên hoặc đánh giá chưa thoả đáng thì đến thời đại sau với cách nhìn mới mẻ lại được đánh giá đúng về những giá trị mà các tác phẩm ấy chứa đựng. Ví dụ, trước Cách mạng có những quan niệm đánh giá lệch lạc về *Truyện Kiều* của Nguyễn Du dẫn tới lời khuyên: *Làm gái chớ kể Thúy Vân, Thúy Kiều* thì sau Cách mạng, *Truyện Kiều* được xem là kiệt tác văn chương trong kho tàng văn học của dân tộc. Văn học lãng mạn gồm các sáng tác của nhóm tiểu thuyết *Tự lực văn đoàn* và phong trào *Thơ Mới* có thời kì bị lãng quên hoặc bị phủ định thì đến thời kì đổi mới được đánh giá đúng những giá trị khuynh hướng văn học này.

**\*\*LƯU Ý**

1) Những nội dung trên chỉ mang tính gợi ý. Trong quá trình làm bài, HS có thể có hướng triển khai, sắp xếp ý theo cách khác nhưng phải đảm bảo làm nổi bật được trọng tâm vấn đề. Khuyến khích những ý tưởng sáng tạo độc đáo của HS.

2) Cần khuyến khích những bài làm sáng tạo

**--------------HẾT-------------**